

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST

Ngày: 07 - 6 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Đoàn Minh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thế Kỳ và ông Nguyễn Xuân Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn S, sinh năm 1997 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Tổ A, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T và bà Lê Th; chưa có vợ, con; tiền sự: Ngày 30-3-2021, bị Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc số 1, thuộc xã Đắc R, huyện T, tỉnh Đắc Nông theo quyết định số 09/2021/QĐ-TA, thời hạn 12 tháng, bắt đầu chấp hành từ ngày 17-5-2021 đến ngày 17-5-2022 chấp hành xong; bị bắt tạm giữ từ ngày 02-02-2023 đến ngày 11-02-2023 chuyển tạm giam; đang tạm giam. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh L. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn S là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng cuối tháng 12 năm 2022, do có ý định mua ma túy là MDMA và Ketamine để sử dụng trong dịp tết Dương lịch và tết Nguyên đán năm 2023, nên S đón xe khách đến khu vực bến xe M của thành phố H tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến bến xe M, S gặp và mua của người đàn ông (không xác định được nhân thân, lai lịch) một gói ma túy gồm 30 viên “thuốc lắc” là MDMA và 10 “chấm khay” là Ketamine với giá 11.500.000 đồng. Sau đó, S vào tiệm tạp hóa tại bến xe M mua 52 gói nilon nhằm mục đích mang về phân chia số ma túy đã mua thành nhiều gói nhỏ để dễ sử dụng. S mang số ma túy về nhà cất giấu vào bên trong vỏ hộp sữa, nhãn hiệu VINAMIL OPTIMUM GOLD, có nắp đậy bằng nhựa màu vàng, rồi để lên trên chiếc kệ bằng gỗ được đặt ở đường luồng

trước nhà kho để xe mô tô của gia đình S. S lấy gói nilon phân chia 30 viên ma túy là MDMA thành nhiều gói (S không nhớ rõ bao nhiêu gói) và 10 “chăm khay” ma túy là Ketamine thành 03 gói, trong đó có 02 gói mỗi gói đựng 04 “chăm khay”, 01 gói đựng 02 “chăm khay”. Sau khi phân chia ma túy xong, S cất giấu vào trong vỏ hộp sữa, với mục đích để sử dụng dần. Đến ngày 02-02-2023, S đã sử dụng hết 17 viên ma túy “thuốc lắc” là MDMA và 06 “chăm khay” ma túy là Ketamine, còn lại 13 viên ma túy “thuốc lắc” là MDMA, 04 “chăm khay” ma túy là Ketamine và một lượng nhỏ “chăm khay” ma túy là Ketamine (được nằm ở 01 trong 06 “chăm khay” mà S đã sử dụng) S chưa sử dụng hết, được đựng trong gói nilon.

Khoảng 16 giờ 35 phút ngày 02-02-2023, S đang ở nhà thì nhận được điện thoại của L từ số thuê bao 0905.327.474 đến số thuê bao 0706.285.139 của S với nội dung hỏi mua ma túy là 13 viên “thuốc lắc” (MDMA) và 04 “chăm khay” (Ketamine), S đồng ý và báo với L giá của 01 viên “thuốc lắc” là 400.000 đồng, 01 “chăm khay” là 1.200.000 đồng, tổng số tiền L mua ma túy là 10.000.000 đồng và hẹn L đến đoạn đường tại ngã ba giao nhau giữa đường P và đường N thuộc tổ a, thị trấn K, huyện Đ để mua bán ma túy, L đồng ý và mang theo số tiền 10.000.000 đồng, rồi đi nhờ xe của người đi đường đến nơi đã hẹn mua bán ma túy với S. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, L gọi điện thông báo cho S biết là đã đến nơi hẹn, thì S lấy 13 viên ma túy “thuốc lắc” là MDMA và 04 “chăm khay” ma túy là Ketamine trên bỏ vào 01 gói nilon lớn và cất giấu bên trong 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Caraven, rồi bỏ vào gói quần bên phải phía trước và đi đến nơi đã hẹn. Đến nơi, S cất giấu gói ma túy trên dưới chân cột biển báo hiệu giao thông, rồi dùng nửa viên gạch lát vỉa hè đè lên trên, cùng lúc này L đi đến chỗ S đang đứng. Khi L và S đang giao dịch, chuẩn bị giao nhận ma túy và tiền mua ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn S thu giữ 01 gói nilon trong suốt, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy). Quá trình điều tra Nguyễn S khai nhận, đây là chất ma túy là Kentamine, S cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 03-02-2023 của Công an huyện Đắk R’Lấp xác định Nguyễn S dương tính với chất ma túy là MDMA, L âm tính.

Tại bản kết luận giám định số 32/KL- KTHS ngày 08-02-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

- 13 viên nén màu tím, trong 04 gói Zipper chỉ xanh, kích thước 05 x 03cm được niêm phong trong bì thư có ghi dòng chữ “MẪU VẬT QUẢ TANG” gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 5,1975, là MDMA.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể, trong 01 gói Zipper chỉ xanh, kích thước 05 x 03cm được niêm phong trong bì thư có ghi dòng chữ “MẪU VẬT QUẢ TANG” gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 1,9052 gam, là Kentamine.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể, trong 01 gói Zipper chỉ trắng, kích thước 3,2 x 04cm được niêm phong trong bì thư có ghi dòng chữ “MẪU VẬT KHÁM XÉT” gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0103 gam, là Kentamine.

Hoàn lại đối tượng giám định:

- Viên nén màu tím, được niêm phong trong bì thư có ghi dòng chữ “MẪU VẬT QUẢ TANG” hoàn lại Cơ quan trưng cầu sau giám định, có tổng khối lượng

mẫu là 4,7576 gam.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể, được niêm phong trong bì thư có ghi dòng chữ “MẪU VẬT QUẢ TANG” hoàn lại Cơ quan trưng cầu sau giám định, có tổng khối lượng mẫu là 1,7983 gam.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể, được niêm phong trong bì thư có ghi dòng chữ “MẪU VẬT KHÁM XÉT” đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Cáo trạng số 28/CT-VKS-ĐL ngày 26-4-2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn S thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điểm, khoản và điều luật như Cáo trạng là đúng người, đúng pháp luật.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn S phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn S từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02-02-2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử lý các vật chứng trong vụ án như sau :

Đối với đồ vật thu giữ của anh L: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VS.MART, gắn thẻ sim 0905.327.474 và số tiền 10.000.000 đồng, quá trình điều tra xác định L sử dụng vào mục đích mua ma túy về sử dụng, nhưng hành vi trên của L không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền và chiếc điện thoại trên cho L theo quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với 4,7576 gam chất ma túy là MDMA và 1,7983 gam chất ma túy là Kentamine (hoàn lại đối tượng sau giám định được niêm phong trong bì thư), là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 vỏ hộp sữa, mang nhãn hiệu VINAMIL OPTIMUM GOLD; 01 vỏ bao thuốc lá, nhãn hiệu Caraven; 45 gói nilon trong suốt được dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Mobell gắn thẻ sim số 0706.285.139 của S được sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với người đàn ông có hành vi bán trái phép chất ma túy cho S, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, nên không có căn cứ xử lý.

S còn có hành vi tàng trữ 0,0103 gam chất ma túy là Kentamine tại nơi ở, quá trình điều tra xác định S tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Ngoài ra S chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và chưa bị kết án về các tội quy định tại Điều 249, 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, hành vi trên của S không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Công an huyện Đắk R’lấp đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bằng hình thức phạt tiền, là có căn cứ.

Đối với L có hành vi mua chất ma túy của S, để nhằm mục đích sử dụng. Quá trình điều tra xác định, Bắc mới gặp S để chuẩn bị giao dịch, chưa trả tiền và chưa

nhận được ma túy thì S bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ, nên không có căn cứ xử lý L.

Tại phiên tòa, bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập hợp lệ người làm chứng anh L nhưng anh L vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh L đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 02-02-2022, tại đường N thuộc tổ a, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, S có hành vi bán trái phép 5,1975 gam chất ma túy là MDMA và 1,9052 gam chất ma túy là Kentamine cho L để sử dụng, nhưng chưa giao được ma túy cho L thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, phát hiện bắt quả tang.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ –CP ngày 02-02-2018 của Chính phủ, quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, hành vi bán trái phép 5,1975 gam chất ma túy là MDMA và 1,9052 gam chất ma túy là Kentamine của bị cáo S thuộc trường hợp có 02 chất ma túy trở lên, các chất ma túy đều có khối lượng dưới mức tối thiểu đối với từng chất đó theo quy định tại khoản 3 của Điều 251 Bộ luật Hình sự, trong đó có một chất ma túy có khối lượng thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 điều 251 của Bộ luật Hình sự, cần phải xác định tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy này so với khối lượng tối thiểu của các chất ma túy quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự, cụ thể.

- Tỷ lệ phần trăm chất ma túy là MDMA (5,1975 gam x 100%): 30 gam = 17,325%.

- Tỷ lệ phần trăm chất ma túy là Kentamine (1,9052 gam x 100%): 100 gam = 1,9025%.

Tổng phần trăm của hai chất ma túy trên là 17,325% + 1,9025% = 19,230%, thuộc trường hợp dưới 100%.

Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo S phạm tội “Mua bán trái

phép chất ma túy”, quy định tại điểm **p khoản 2 Điều 251** của Bộ luật Hình sự, cụ thể:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

*...
p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;*

...”
[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

Bị cáo S có 01 tiền sự: Tại Quyết định số 09/2021/QĐ – TA ngày 30-3-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R’lấp, tỉnh Đắk Nông, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với S thời hạn 12 tháng, bắt đầu chấp hành từ ngày 17-5-2021 đến ngày 17-5-2022 chấp hành xong. Ngày 02-02-2023 thực hiện hành vi phạm tội nên chưa được tính là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; gia đình bị cáo có ông nội là K và bà ngoại là bà M là người có công với cách mạng, được tặng thưởng nhiều Huân huy chương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng khi quyết định đối với bị cáo.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, nhằm trừng trị và giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo S không có tài sản, thu nhập riêng, hiện tại sống phụ thuộc gia đình, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VS.MART, gắn thẻ sim 0905.327.474 và số tiền 10.000.000 đồng thu giữ của anh L, quá trình điều tra xác định L sử dụng vào mục đích mua ma túy về sử dụng, nhưng hành vi trên của L không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền và chiếc điện thoại trên cho L theo quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với 4,7576 gam chất ma túy là MDMA và 1,7983 gam chất ma túy là Kentamine (hoàn lại đối tượng sau giám định được niêm phong trong bì thư), là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 vỏ hộp sữa, mang nhãn hiệu VINAMIL OPTIMUM GOLD; 01 vỏ bao thuốc lá, nhãn hiệu Caraven; 45 gói nilon trong suốt được dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Mobell gắn thẻ sim số 0706.285.139

của Nguyễn Trọng Sang được sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với người đàn ông có hành vi bán trái phép chất ma túy cho S, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, nên không có căn cứ xử lý.

S còn có hành vi tàng trữ 0,0103 gam chất ma túy là Kentamine tại nơi ở, quá trình điều tra xác định S tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, S chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và chưa bị kết án về các tội quy định tại Điều 249, 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, hành vi trên của S không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Công an huyện Đắk R’lấp đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bằng hình thức phạt tiền, là phù hợp.

Đối với L có hành vi mua chất ma túy của S, để nhằm mục đích sử dụng, nhưng L chưa nhận được ma túy. Do đó hành vi của L không cấu thành tội phạm, nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị xử lý của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo, là có căn cứ cần chấp nhận.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo S 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02-02-2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại tài sản hợp pháp cho chủ sở hữu anh L gồm: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VS.MART, gắn thẻ sim 0905.327.474 và số tiền 10.000.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy, gồm: 4,7576 gam chất ma túy là MDMA và 1,7983 gam chất ma túy là Kentamine (hoàn lại đối tượng sau giám định được niên phong trong bì thư), 01 vỏ hộp sữa mang nhãn hiệu VINAMIL OPTIMUM GOLD, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Caraven, 45 gói nilon.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước : 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Mobell gắn thẻ sim số 0706.285.139 của S.

(Đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 09-5-2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R’lấp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo S phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND H.Đắk R'Lấp;
- Phòng PC 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an H.Đắk R'Lấp;
- Cơ quan THAHS Công an H.Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS H.Đ
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đoàn Minh Hương